

Superior Court of Washington, County of _____
Tòa Thượng Thẩm Washington, Quận _____

In the Guardianship of:
Trong Quyền Giám Hộ:

Respondent/s (minors/children)
(Các) Bị Đơn (trẻ vị thành niên/trẻ em)

No. _____
Số _____

Objection to Minor Guardianship
Phản Đối Quyền Giám Hộ Trẻ Vị Thành
Niên
(OB)
(OB)

Objection to Minor Guardianship
Phản Đối Quyền Giám Hộ Trẻ Vị Thành Niên

Use this form if you disagree with any type of Minor Guardianship Petition (regular, emergency, or standby).

Sử dụng mẫu đơn này nếu quý vị không đồng ý với bất kỳ hình thức nào về Đơn Xin Quyền Giám Hộ Trẻ Vị Thành Niên (thông thường, khẩn cấp hoặc dự phòng).

1. Your objection

Phản đối của quý vị

Look at each section of the *Petition and Reasons for Guardianship*, if one was served on you. Now fill out below.

Xem mỗi mục của Đơn Xin và Lý Do Về Quyền Giám Hộ, nếu đã được tổng đạt cho quý vị. Bây giờ, hãy điền vào dưới đây.

I am (name) _____

_____, and my relationship to the children in this case is

_____.

Tôi là (tên)

_____, và mối quan hệ của tôi với các trẻ trong vụ án này là

I object to the appointment of a guardian for the minor children in this case because
(check all that apply):

Tôi phản đối sự chỉ định một người giám hộ cho các trẻ vị thành niên trong vụ án này bởi vì (đánh dấu tất cả mục thích hợp):

[] a parent is willing and able to perform parenting functions. (Minor Guardianship)
cha/mẹ sẵn lòng và có khả năng thực hiện chức năng nuôi dưỡng con. (Quyền
Giám Hộ Trẻ Vị Thành Niên)

[] a parent will be willing and able to perform parenting functions during the next two year period. *(Standby Guardianship)*
cha/mẹ sẵn lòng và có khả năng thực hiện chức năng nuôi dưỡng con trong thời hạn hai năm tới. (Quyền Giám Hộ Dự Phòng)

[] a person is willing, able, and has authority to act in the circumstances and prevent substantial harm to the children. *(Emergency Minor Guardianship)*
một người sẵn lòng, có khả năng và có thẩm quyền hành động trong hoàn cảnh đó và ngăn cản tổn hại đáng kể cho các trẻ. (Quyền Giám Hộ Khẩn Cấp Đối Với Trẻ Vị Thành Niên)

Explain: _____
Giải thích:

[] The appointment of *(name)* _____
as guardian is not in the best interest of the children because:
Sự chỉ định (tên)
làm người giám hộ không vì lợi ích tốt nhất của các trẻ bởi vì:

[] The court should appoint *(name)* _____
as guardian for the children because:
Tòa án phải chỉ định (tên)
làm người giám hộ cho các trẻ bởi vì:

[] Other reasons a guardianship is inappropriate:
Các lý do khác mà người giám hộ không thích hợp:

2. Request Yêu Cầu

I ask the court to *(check all that apply)*:

Tôi yêu cầu tòa án (đánh dấu tất cả mục thích hợp):

- ☐ deny the *Petition*.
từ chối Đơn Xin.
- ☐ grant the proposed *Petition* but appoint the guardian I proposed.
chấp nhận Đơn Xin được đề xuất nhưng chỉ định người giám hộ mà tôi đã đề xuất.
- ☐ appoint the proposed guardians but grant my requests in sections **3 - 7** below.
chỉ định người giám hộ được đề xuất nhưng chấp nhận yêu cầu của tôi ở mục 3 - 7 dưới đây.
- ☐ appoint a lawyer for me. *(Fill out Motion to Appoint Lawyer form GDN ALL 021).*
chỉ định một luật sư cho tôi. (Điền vào mẫu đơn Kiến Nghị Chỉ Định Luật Sư GDN ALL 021.)

3. Parents' visitation

Sự thăm nom của cha mẹ

If the court appoints a guardian *(check one)*:

Nếu tòa án chỉ định một người giám hộ (đánh dấu một mục):

- ☐ I have no request about parents' visitation.
Tôi không yêu cầu sự thăm nom của cha mẹ.
- ☐ I agree with what the *Petition* proposed about parents' visitation.
Tôi đồng ý về những gì Đơn Xin đã đề xuất về sự chăm nom của cha mẹ.
- ☐ I ask the court to approve the following visitation schedule for the parents:
Tôi yêu cầu tòa án chấp thuận lịch trình thăm nom sau đây cho cha mẹ:

- ☐ I ask the court to approve my proposed *Residential Schedule* *(form GDN M 103).*
(Only parents and children age 12 or older can propose a Residential Schedule.)
Tôi yêu cầu tòa án chấp thuận Lịch Trình Cư Trú được đề xuất của tôi (mẫu đơn GDN M 103). (Chỉ cha mẹ và các trẻ từ 12 tuổi trở lên có thể đề xuất một Lịch Trình Cư Trú.)

4. Parents' decision making

Việc ra quyết định của cha mẹ

If the court appoints a guardian, *(check one)*:

Nếu tòa án chỉ định một người giám hộ, (đánh dấu một mục):

- ☐ I have no request about parents' decision-making.
Tôi không yêu cầu việc ra quyết định của cha mẹ.
- ☐ I agree with what the *Petition* proposed about parents' decision-making.
Tôi đồng ý về những gì Đơn Xin đã đề xuất về việc ra quyết định của cha mẹ.
- ☐ I disagree with what the *Petition* proposed about parents' decision-making. I ask the court to order decision-making as follows *(who should be allowed to make what decisions)*:
Tôi không đồng ý về những gì Đơn Xin đã đề xuất về việc ra quyết định của cha mẹ.
Tôi yêu cầu tòa án ra lệnh việc ra quyết định như sau (ai sẽ được cho phép ra các quyết định nào):

5. Access to records

Tiếp cận hồ sơ

If the court appoints a guardian, (check one):

Nếu tòa án chỉ định một người giám hộ, (đánh dấu một mục):

☐ I have no request about access to records.

Tôi đã không yêu cầu tiếp cận hồ sơ.

☐ I agree with what the *Petition* proposed about access to records.

Tôi đồng ý về những gì Đơn Xin đã đề xuất về tiếp cận hồ sơ.

☐ I disagree with what the *Petition* proposed about access to records. I ask the court to order the following (who should be allowed to access what records):

Tôi không đồng ý về những gì Đơn Xin đã đề xuất về tiếp cận hồ sơ. Tôi yêu cầu tòa án ra lệnh như sau (ai sẽ được cho phép tiếp cận các hồ sơ nào):

6. Support, insurance, and taxes

Cấp dưỡng, bảo hiểm và thuế

☐ Does not apply. The *Petition* did not ask for child support.

Không áp dụng. Đơn Xin đã không yêu cầu cấp dưỡng con.

☐ The *Petition* asked for child support and/or health insurance to be ordered.

Đơn Xin đã yêu cầu cấp dưỡng con và/hoặc bảo hiểm sẽ được yêu cầu.

I ☐ object ☐ agree because: _____

I ☐ phản đối ☐ đồng ý bởi vì: _____

☐ **Tax Issues** – I ask the court to order: (name) _____

has the right to claim the children as dependents for purposes of personal tax exemptions and associated tax credits on our tax forms.

Vấn Đề Thuế – Tôi yêu cầu tòa án ra lệnh: (tên)

có quyền khai báo các trẻ là người phụ thuộc vì mục đích miễn thuế cá nhân và các khoản tín thuế liên quan trong những biểu mẫu thuế của chúng tôi.

7. Restraining Order

Lệnh Cấm

☐ Does not apply. The *Petition* did not ask for a Restraining Order.

Không áp dụng. Đơn Xin đã không yêu cầu một Lệnh Cấm.

☐ The *Petition* asked for a Restraining Order against (name/s) _____.

Đơn Xin đã không yêu cầu một Lệnh Cấm đối với ((các) tên).

I ☐ object ☐ agree because: _____

I ☐ phản đối ☐ đồng ý bởi vì: _____

Important! If you want a Protection Order, you must file a Petition for Protection Order, form PO 001. You must file your Petition for Protection Order as a **separate case**. Ask the court clerk to relate (link) the protection order case together with this guardianship case.

Quan Trọng! Nếu quý vị muốn có một Lệnh Bảo Vệ, quý vị phải nộp Đơn Xin Lệnh Bảo Vệ, mẫu đơn PO 001. Quý vị phải nộp Đơn Xin Lệnh Bảo Vệ của mình như là một **hồ sơ riêng**. Yêu cầu lục sự tòa án liên hệ (liên kết) vụ án lệnh bảo vệ với vụ án quyền giám hộ này.)

8. Fees and costs

Phí và chi phí

☐ No request.

Không yêu cầu.

☐ Order who should pay for court costs, attorney fees, guardian ad litem fees, court visitor fees, and other reasonable fees.

Ra lệnh ai phải trả án phí, phí luật sư, phí người giám hộ tạm thời, phí người bảo hộ đặc biệt và các khoản phí hợp lý khác.

9. Other requests, if any

Các yêu cầu khác, nếu có

Party filing objection fills out below:

Đương sự đang nộp đơn phản đối hãy điền vào dưới đây:

I declare under penalty of perjury under the laws of the State of Washington that the facts I have provided on this form (including any attachments) are true. ☐ I have attached (#): _____ pages.
Tôi cam đoan dưới hình phạt khai man theo luật lệ của Tiểu Bang Washington rằng các thông tin tôi đã cung cấp trong mẫu đơn này (bao gồm bất kỳ đính kèm nào) đều đúng sự thật. [-] Tôi đã đính kèm (#): _____ trang.

Signed at (city and state): _____

Date: _____

Đã ký tại (thành phố và tiểu bang): _____

Ngày: _____



Sign name here

Ký tên ở đây

Print name

Tên viết in

The following is my contact information:

Sau đây là thông tin liên hệ của tôi:

Email: _____

Email:

Phone (Optional): _____

Điện Thoại (Không bắt buộc): _____

I agree to accept legal papers for this case at (check one):

Tôi đồng ý nhận giấy tờ pháp lý cho vụ án này tại (đánh dấu một mục):

☐ my lawyer's address, listed below.

địa chỉ luật sư của tôi, được liệt kê dưới đây:

- [] the following address (this does **not** have to be your home address):
địa chỉ dưới đây (địa chỉ này **không** phải là địa chỉ nhà quý vị):

Street Address or PO Box	City	State	Zip
Địa Chỉ Đường hoặc PO Box	Thành Phố	Tiểu Bang	Mã Vùng

- [] Email: _____
Email: _____

Lawyer (if any) fills out below:

Luật sư (nếu có) điền vào dưới đây:

▶

Lawyer signs here	Print name and WSBA No.	Date
Luật sư ký ở đây	Tên viết in và WSBA Số	Ngày

Lawyer's Street Address or PO Box	City	State	Zip
Địa Chỉ Đường hoặc PO Box của Luật Sư	Thành Phố	Tiểu Bang	Mã Vùng

Email (if applicable): _____
Email (nếu có): _____